

Số: /QĐ-XPHC

Bỉm Sơn, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BỈM SƠN**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 25/BB-VPHC lập ngày 04/02/2026 đối với ông Nguyễn Hoàn Thi; Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Quý Vinh, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị tại Tờ trình số 94/TTr-KTHT&ĐT ngày 05/02/2026 về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Nguyễn Hoàn Thi; Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Quý Vinh, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông, bà có tên sau đây:

Ông: Nguyễn Hoàn Thi

Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 1950

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Quý Vinh, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Số định danh cá nhân: 038050016681, ngày cấp: 02/10/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Ông Nguyễn Hoàn Thi lấn đất do cơ quan của Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới phường. Cụ thể, ông Nguyễn Hoàn Thi đã lấn **360,5m<sup>2</sup>** đất do UBND phường quản lý từ trước 01/7/2014 để sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm.

3. Hành vi trên của ông Nguyễn Hoàn Thi vi phạm quy định tại: Điểm b, Khoản 1 và khoản 6 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai: mức xử phạt từ 10.000.0000 đồng đến 20.000.000 đồng.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không;

5. Các tình tiết tăng nặng: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt hành chính: **15.000.000 đồng** (Mười lăm triệu đồng);

b. Hình thức phạt bổ sung: Không;

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Căn cứ quy định tại Điểm a, Khoản 8, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐCP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, vi phạm của ông Nguyễn Hoàn Thi thuộc trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Khoản 4, Điều 139, Luật Đất đai năm 2024. Yêu cầu ông Nguyễn Hoàn Thi phải thực hiện việc đăng ký đất đai để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Buộc ông Nguyễn Hoàn Thi nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm. theo quy định tại Điểm c, Khoản 8, Điều 13 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024. Số lợi bất hợp pháp được xác định theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 6 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ:

Số lợi bất hợp pháp:  $(360,5\text{m}^2 \times 55.000\text{đ}/\text{m}^2) / 70 \text{ năm} \times 11 \text{ năm} = \mathbf{3.115.750\text{đ}}$

(Ba triệu một trăm mười lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng)

**Tổng số tiền xử phạt VPHC và số lợi bất hợp pháp phải nộp: 18.115.750đ**

(Mười tám triệu một trăm mười lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng)

- Thời hạn thực hiện nộp phạt: 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được gửi cho:

1. Ông Nguyễn Hoàn Thi để chấp hành:

Ông Nguyễn Hoàn Thi phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này; số tiền phạt tại Điều 1, Quyết định này, ông Nguyễn Hoàn Thi phải nộp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản thu Ngân sách số 7111; Mã cơ quan quản lý thu: 1136503; Mã chương: 830; Mã nội dung kinh tế: 4278 tại phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XI trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định.

Quá thời hạn trên, nếu ông Nguyễn Hoàn Thi không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định; số tiền chậm nộp phạt thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 5, Chương II Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính. Ông Nguyễn Hoàn Thi có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng giao dịch số 1, Kho bạc Nhà nước khu vực XI để thu tiền phạt.

3. Phòng KTHT&ĐT để đôn đốc thực hiện và giao Quyết định này cho Ông Nguyễn Hoàn Thi và tổ chức thực hiện Quyết định theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND & UBND phường Bim Sơn để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND phường Bim Sơn theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT, (Gianghv\_03).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Tùng**